

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 329/2026/TB-TLVA ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1957. CCCD số: 049157004320 cấp ngày 28/6/2021. Địa chỉ: đường L, phường A, thành phố Đà Nẵng. Bà L ủy quyền cho ông **Nguyễn Quang T**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: đường L, phường A, thành phố Đà Nẵng (theo giấy ủy quyền ngày 07/7/2026 tại Phòng CC số 3 TP Đà Nẵng).

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1965. CCCD số: 049165013764 cấp ngày 23/5/2025. Địa chỉ: nhà số D, chung cư N, thuộc tổ B, phường S, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Cẩm L1**, sinh năm 1989. CCCD số: 048189006715 cấp ngày 09/8/2021. Địa chỉ: nhà số D, chung cư N, thuộc tổ B, phường S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho bà Ngô Thị L số tiền 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*).

Về thời hạn thanh toán: Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho bà L thành 27 đợt (tương ứng 27 tháng). Trong đó, 26 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), tháng sau cùng trả số tiền còn lại là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Bắt đầu trả tiền từ tháng 9/2026, trả tiền vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi xong khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị C vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì bà Ngô Thị L có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện thi hành án để thu hồi đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV2- Đà Nẵng;
- Phòng THADS KV2 – Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thế Tài

